

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô, địa điểm chỉ tiêu các loại đất trong
Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma Thuột**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP
ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi
tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất
đai; Nghị định 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch,
kế hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh Đắk
Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma
Thuột, tỉnh Đắk Lắk;*

*Theo đề nghị của UBND thành phố Buôn Ma Thuột tại Tờ trình số
135/TTr-UBND ngày 31/8/2023 và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại
Tờ trình số 276/TTr-STNMT ngày 08 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh bổ sung quy mô, địa điểm các loại đất trong
Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma Thuột được UBND
tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 như sau:

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất ở tại đô thị (thuộc Khu đô thị dân cư Km7,
phường Tân An) tại phường Tân An từ 3,8 ha thành 4,0 ha, tăng 0,20 ha;

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất ở tại đô thị (thuộc Quy hoạch đất ở mới trung tâm phường Khánh Xuân) tại phường Khánh Xuân từ 4,0 ha thành 3,8 ha, giảm 0,20ha;

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở y tế (thuộc Khu đô thị dân cư Km7, phường Tân An) tại phường Tân An từ 0,18ha thành 0,06 ha, giảm 0,12 ha;

- Điều chỉnh bổ sung chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở y tế (thuộc Quy hoạch đất ở mới trung tâm phường Khánh Xuân) tại phường Khánh Xuân tăng 0,12 ha;

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất khu vui chơi, giải trí công cộng (thuộc Khu đô thị dân cư Km7, phường Tân An) tại phường Tân An từ 10,80 ha thành 10,09 ha, giảm 0,71 ha;

- Điều chỉnh bổ sung chỉ tiêu đất khu vui chơi, giải trí công cộng (thuộc Quy hoạch đất ở mới trung tâm phường Khánh Xuân) tại phường Khánh Xuân tăng 0,08 ha;

- Điều chỉnh bổ sung chỉ tiêu đất khu vui chơi, giải trí công cộng (thuộc Khu đô thị mới trung tâm phường Khánh Xuân) tại phường Khánh Xuân tăng 0,63ha;

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất có mặt nước chuyên dùng (thuộc Khu đô thị dân cư Km7, phường Tân An) tại phường Tân An từ 1,48 ha thành 2,11 ha, tăng 0,63 ha;

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất có mặt nước chuyên dùng (thuộc Khu đô thị mới trung tâm phường Khánh Xuân) tại phường Khánh Xuân từ 0,90 ha thành 0,27 ha, giảm 0,63 ha.

Vị trí, ranh giới các loại đất điều chỉnh được xác định theo sơ đồ vị trí kèm theo Tờ trình số 135/TTr-UBND của UBND thành phố Buôn Ma Thuột.

Lý do điều chỉnh bổ sung: Thực hiện theo Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị dân cư Km7, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 và Quyết định số 2592/QĐ-UBND ngày 18/11/2022.

Điều 2. Các nội dung khác không thay đổi và thực hiện theo Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh.

Điều 3. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này:

1. Giao trách nhiệm cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về ranh giới, vị trí, diện tích các loại đất đề nghị điều chỉnh quy mô, địa điểm nêu trên không làm thay đổi về chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma Thuột đã được phê duyệt; đảm bảo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với các quy hoạch ngành, lĩnh vực có liên quan;

- Cập nhật vị trí, ranh giới, diện tích các loại đất điều chỉnh vào Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma Thuột; tổ chức công bố công khai nội dung điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại Điều 48 Luật Đất đai được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch; việc tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải thống nhất, chặt chẽ

đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột;

- Tổ chức lập, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất hàng năm thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định của pháp luật; thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất (*nếu có*) theo đúng quy định pháp luật và theo các chỉ tiêu sử dụng đất được phê duyệt trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma Thuột.

2. Giao Văn phòng UBND tỉnh đăng tải Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Buôn Ma Thuột và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TTCN và Cổng TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Các phòng: TH, CN, KT;
- Lưu: VT, NNMT (H. 06b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn